

I. TÁC ĐỘNG DÂY CHUYỀN

Năm tháng trước, ông Tchernomyrdine bị bãi chức Thủ tướng vì "thiếu cương quyết trong cải cách kinh tế" và ông Kirienko được ông Eltsine đề bạt kế vị với nhiệm vụ "tạo điều kiện cho các cải cách kinh tế trở nên dứt khoát hơn, hiệu quả hơn, nhằm tạo ra một sức đẩy chính trị mới...". Bốn tháng sau, ông Kirienko được cho thôi việc chỉ 6 ngày sau khi đồng rúp được "điều chỉnh tỷ giá" (có lúc tỷ giá trượt từ 6,3 xuống đến 9,5 rúp/1 USD) dẫn đến làn sóng yêu cầu từ chức (cả ông Kirienko lẫn ông Eltsine). Cuối tháng 8, tức chỉ nửa tháng sau biện pháp điều chỉnh tỷ giá đồng rúp của cựu Thủ tướng Kirienko, tỷ giá đồng tiền này trượt đến 50% so với trước ngày điều chỉnh tỷ giá (17.8.1998). Thế nhưng, việc đồng rúp trượt giá đã kéo theo một tác động dây chuyền cực lớn. Các nước thuộc Liên Xô cũ cũng rung động theo, tiền tệ của Ukraine, của Biélorussie, Lettonie... cũng bị thả nổi theo. Thật dễ hiểu khi mà 40% hàng hóa xuất khẩu của Ukraine trực chỉ Nga, Ukraine giữ tỷ giá đồng hryvnia của mình, trong khi đồng rúp trượt giá, chẳng khác gì buộc

ngành xuất khẩu cũng như các ngành sản xuất hướng đến xuất khẩu (sang Nga) tự sát. Song không chỉ tiền tệ các nước cùng trong Liên Xô cũ mới rung động, các thị trường chứng khoán thế giới cũng đã rung động theo, mãi đến 1.9.1998 mới khôi phục hoạt động. Trong trường hợp này chẳng phải do tác động trực tiếp của đồng rúp trượt giá mà do những lo ngại các tập đoàn tài chính và thương mại các nước "chủ nợ" của Nga (G7) về viên ảnh mất khả năng thanh toán nợ nần của Nga, mà cựu Thủ tướng Kirienko, trong những giờ phút cuối cùng tại chức, đã đưa ra quyết định tạm hoãn trả nợ nước ngoài trong vòng 3 tháng. Ba tháng để nước Nga "tìm" được nguồn tài trợ mới của G7 để sau đó "lấy nợ mới trả nợ cũ". Song, liệu Nga sẽ có được "nợ mới để trả nợ cũ" không khi mà những thay đổi chính trị ở Nga hiện nay không đơn thuần là những thay đổi nhân sự mà là hứa hẹn thay đổi đường lối kinh tế sâu sắc? Thế nhưng không chỉ có các nước thuộc Liên Xô cũ hay các nước G7 mới rung động, mà cả châu Á cũng đang thấp thỏm theo dõi phản ứng

dây chuyền này. Đồng rúp trượt giá đến chừng mực nào sẽ khiến đồng nhân dân tệ phải bị phá giá khi mà Trung Quốc là một nước xuất khẩu khá nhiều vào thị trường Nga và đang chịu áp lực của các đồng tiền Đông Á trượt giá từ 1 năm qua? Trong tình huống này, tức đồng nhân dân tệ phá giá, các tiền tệ Đông Á sẽ rơi vào một đợt phá giá "không thắng" lần thứ nhì và điều này nhất định sẽ không dễ châu Âu và Bắc Mỹ "yên thân". Bị kịch khủng hoảng kinh tế toàn cầu ngày càng hiển hiện hơn với "nhân vật" mới bước lên "sàn diễn" là Nga, mà theo lời Tổng Eltsine khi cách chức Thủ tướng Kirienko đã phân bua rằng nền kinh tế Nga suy sụp do tác động của cuộc khủng hoảng tiền tệ

"bầu sữa" của nền kinh tế Nga, thì một sự giảm doanh thu vào khoảng 30% như thế cũng là một mất mát không nhỏ, nhất là khi Nga đang nợ nước ngoài rất nhiều. Thế nhưng vấn đề không chỉ là giá dầu hỏa sụt trên thị trường thế giới. Thí dụ sau cho thấy điều đó: nhà nước Nga đang nợ tập đoàn khí đốt Gazprom (của Nga và cũng là tập đoàn khí đốt đứng đầu thế giới với 32% trữ lượng toàn cầu) đến 14 tỷ rúp tiền bán khí đốt trong khi Gazprom lại nợ nhà nước đến 15 tỷ tiền thuế (vào thời điểm trước điều chỉnh tỷ giá khi mà một USD còn đổi được 6,3 rúp). Thí dụ trên cho thấy: cả nhà nước lẫn các công ty đều là những con nợ khó đòi với nhau, và hậu quả là ngân quỹ nhà nước trống

rỗng (nguồn: *Le Nouvel Observateur* số 1763, 20.8.1998). Đây là một hậu quả của chủ trương hy sinh tất cả để kìm chế lạm phát và giữ đồng rúp ổn định bằng mọi giá đã thành công cho đến khi cuộc khủng hoảng bùng nổ từ tháng 8 vừa qua. Chủ trương này dựa trên nguyên tắc "cắt giảm chi tiêu của nhà nước", thậm chí bằng cả việc nhà nước không thanh toán cho các công ty, hơn là "tận thu thuế khóa". Khi thu thuế

CUỘC KHỦNG HOẢNG Ở NGA

DANH ĐỨC

Đông Á và khủng hoảng giá dầu hỏa. Không phủ nhận rằng đây là 2 trong số các nguyên nhân ngoại tại của cuộc khủng hoảng kinh tế ở Nga, song cũng có những nguyên nhân nội tại khiến cho nền kinh tế Nga không đương đầu nổi với làn sóng khủng hoảng tiền tệ Đông Á và giá dầu hỏa.

II. THỰC TRẠNG KINH TẾ NGA

Hãy lấy một chỉ tiết "gần gũi": xuất khẩu dầu khí. Tám tháng đầu năm nay, VN đã khai thác được trên 8 triệu tấn dầu thô, tăng 20% so với cùng kỳ năm ngoái, thế nhưng doanh thu chỉ đạt 767,6 triệu USD (nguồn: *Thanh Niên* 2.9.1998). Tại sao thế? Giá dầu thô giảm 30% trên thị trường thế giới kể từ tháng 8 năm ngoái (nguồn: Dow Jones) và đang ở mức 13 USD/thùng. Thành ra, tăng sản lượng 20% cũng không bù lại việc giá trị mỗi thùng dầu giảm 30%. Nền kinh tế Nga, trong đó dầu khí là nguồn xuất khẩu hàng đầu của Nga, có sa sút thế thảm trọng năm nay cũng không phải là điều khó hiểu. Tất nhiên, việc giá dầu hỏa trượt giá không phải là lý do duy nhất khiến kinh tế Nga suy sụp trong mùa hè vừa qua, song một khi xuất khẩu dầu khí là một trong những

khóa chỉ còn là 18% GDP, thay vì 35% GDP như cách đây 10 năm, rõ ràng là nhà nước đã "tự tổ chức sự khánh tận của mình" để nay đến chỗ mất khả năng chi trả. Công việc "tổ chức sự khánh tận của mình" đó đã được thực hiện bởi nhà cải cách Tchoubais từng nhiều lần giữ chức Phó thủ tướng và được xem là "đối tác đối thoại" uy tín hàng đầu với IMF, bởi Alexei Shenko (Phó thống đốc ngân hàng trung ương Nga), bởi Boris Fiodorov (một Phó thủ tướng khác thuộc phái cải cách) và trên cơ sở sau: để bù đắp khoản thu thuế khóa, dứt khoát thông in thêm tiền để tránh lạm phát, bù lại nhà nước đứng vay nợ bằng đòn bẩy lãi suất thật kích thích: 150% cho công trái, từ 15 đến 20% cho các trái phiếu châu Âu (Euro bonds) qua sự bảo lãnh hàng năm của IMF và B7. Hậu quả là phân nửa ngân sách liên bang được dành cho việc trả nợ, tối thiểu là 1 tỷ USD mỗi tuần. Nay khi tổng số nợ nước ngoài lên đến xấp xỉ 100 tỷ USD, và các nguồn thu ngoại tệ giảm thiểu, nhất là từ dầu hỏa, không ai còn muốn cho Nga vay nợ nữa. Một trong những "vợ nợ" kinh

khủng nhất thực hiện trong khoảng 4 tháng cầm quyền của ê kíp Kirienko là việc các ngân hàng tư nhân, do hám thu lợi từ lãi suất công trái, đã vay nóng nợ nước ngoài bằng USD để mua công trái nhà nước bằng đồng rúp. Báo *Le Nouvel Observateur* đã đưa ra những con số kinh khủng sau: 7 ngân hàng hàng đầu ở Nga hiện phải thanh toán từ nay đến cuối năm 54 tỷ USD nợ tích lũy từ nhiều năm qua trong khi vốn tích lũy gộp lại cả thấy mới được có không đầy 1,5 tỷ USD (tính theo tỷ giá trước 17.8.1998 là 6,3 rúp/1USD). Trong tình hình đồng rúp trượt giá 30% từ hôm 17.8 đến cuối tháng 8, số nợ này sẽ tăng "cơ học" tương đương 16 tỷ USD. Thế nhưng, với tỷ giá mới nhất ghi nhận hôm chủ nhật 6.9.1998, 1 USD nay đã lên đến 19,4 rúp (nguồn: *Yahoo - Finance* 6.9.1998), thì số nợ này coi như đã tăng 300% (tính bằng đồng rúp).

Vicken Cheterian trên *Le Monde Diplomatique* 7.1998 đã phân tích diễn biến nền kinh tế Nga từ khi chuyển qua nền kinh tế thị trường, tóm tắt dưới đây:

"Liệu pháp cú sốc", được ông Gaidar đưa vào từ đầu năm 1982 và nay hiện đang ở trong năm thứ bảy, nay không còn đảm bảo được nữa những hứa hẹn biến nền kinh tế nhà nước Xô Viết thành một hệ thống tư bản theo kiểu phương Tây. Quả thật là ngày nay các kệ hàng hóa trống vào những năm cuối chế độ Xô Viết đã đầy tràn hàng hóa, song điều đó được giải thích một phần bởi sức tiêu thụ giảm đi và bởi sự xâm lược của hàng hóa nước ngoài. Nếu, sau đợt siêu lạm phát các năm 1992 - 1994, đồng rúp đã được ổn định, thì nay nó chỉ còn bao phủ một số ít lĩnh vực kinh tế mà thôi, một phần do đồng USD đã trở thành phương tiện thanh toán trong một số lĩnh vực, một phần do lẽ khoảng 70% sản phẩm công nghiệp và nông nghiệp nay được trao đổi trên cơ sở đối lưu hàng hóa...khi bắt đầu cuộc giải phóng giá cả và, sau đó, cuộc giải tư ở các xí nghiệp trong suốt đầu và mùa hè năm 1992, các mục tiêu có thể được tóm tắt như sau: ổn định kinh tế và tạo lập ra nền sở hữu tư nhân. Một trong những ý đồ của cuộc giải tư hàng loạt này là tính bình đẳng. Mỗi công dân Nga được lãnh một trong những phiếu tiền tệ trị giá 10.000 rúp, tương đương trên lý thuyết với 20.000 USD vào lúc đó, trên cơ sở chia phần tài sản quốc gia trước đây tất cả đã cùng chung sức xây dựng. Phiếu tiền tệ này cho phép họ mua cổ phần của các xí nghiệp được giải tư. Cán bộ công nhân viên được hưởng những quyền lợi đặc biệt cho phép nắm đa số cổ phần trong các xí nghiệp. Thế nhưng,

do siêu lạm phát, khi đồng tiền tiết kiệm gửi trong các ngân hàng đã bốc hơi cả, các công dân bình thường đã đem đổi các phiếu đó lấy tiền mặt để mua nhu yếu phẩm. Thế là có 3 nhóm xã hội hưởng lợi ngay từ đợt cổ phần hóa này...Thế nhưng, chỉ một vài lĩnh vực hưởng đến xuất khẩu mới vượt qua được đợt "trị liệu cú sốc" này, trong khi phần lớn các xí nghiệp công nghiệp đều đang trên bờ khánh tận.

Những kẻ được lợi là những chủ nhân hiện nay của các tập đoàn công nghiệp và tài chính, chủ yếu thuộc các lĩnh vực hưởng đến xuất khẩu như dầu khí, gỗ xây dựng, kim loại, vũ khí...) và một vài lĩnh vực dịch vụ, do quá trình tích lũy tài sản trong các năm 1990 - 1994, dựa trên sự chênh lệch giá trong nước và giá trên các thị trường thế giới, (có thể thấy hiện tượng chênh lệch giá này tại VN qua giá vàng: năm ngoái, khi giá vàng thế giới vừa xuống khỏi ngưỡng 400 USD/oz giá vàng trong nước xấp xỉ ngưỡng 500.000 đồng/chỉ; nay khi giá vàng thế giới xuống dưới ngưỡng 300 USD/oz, giá vàng trong nước cũng vẫn xấp xỉ dưới 500.000 đồng/chỉ. Mới đây, một ngân hàng cổ phần đã tham gia thị trường vàng với các lượng vàng 9999 của mình). Sau đó, các tập đoàn này còn đã "tư nhân hóa ngân sách nhà nước" bằng cách "chế ngự" đồng tiền nhà nước qua đầu cơ ngoại tệ hoặc các công trái sinh lợi. Một số đã còn nhận được tín dụng của ngân hàng trung ương với lãi suất chỉ 25% trong khi lạm phát lúc đó lên đến 2.500%. Sau khi đã tích lũy vốn nhờ cách đó, các tập đoàn này đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ sinh lợi, tranh giành nhau những mảnh di sản cuối cùng của tài sản quốc gia thật quý báu như Rosneft (dầu hỏa), Sviyazinvest (viễn thông)...Thế nhưng, quá trình tư nhân hóa này đã không dẫn đến kết quả thường thấy ở phương Tây là hiện đại hóa công nghệ sản xuất và hợp lý hóa biên chế nhân công. Vấn nạn cơ bản hiện nay mà bộ máy sản xuất phải luôn đối diện không phải là thiếu đơn đặt hàng mà là thiếu ế tiền mặt kinh niên dẫn đến nợ chồng chất lẫn nhau, chẳng đóng thuế được cho nhà nước, chẳng thanh toán được cho nhà cung cấp, cũng chẳng trả được lương cho thợ thuyền. Trong khi đó, hy vọng khôi phục kinh tế dựa trên đầu tư của nước ngoài cũng đã tan biến. Từ 1991 đến nay, vốn đầu tư nước ngoài mới chỉ đạt con số khiêm tốn 10 tỷ USD. Song song, việc giá dầu hỏa trượt cũng đã làm cho tan vỡ mộng khôi phục nền kinh tế Nga trên trụ cột dầu khí này và đã dẫn đến những phê phán như sau: "lẽ ra đã dừng xây dựng trụ cột của quá trình cải cách kinh tế trên lĩnh vực dầu khí, mà là trên nền tảng

khoa học kỹ thuật của bộ máy công nghiệp quốc phòng"...Các cải cách ở Nga đã không bao gồm các chương trình hiện đại hóa. Thay vì hiện đại hóa đã chỉ là một sự chuyển dịch ồ ạt tài sản nhà nước trở thành tài sản tư nhân. Bên cạnh đó, trong suốt 6 năm qua, nước Nga đã không thiết lập được một hệ thống pháp lý mới thích ứng khiến cho tất cả đã chỉ dựa trên cơ sở những quan hệ không chính thức dẫn đến sự sôi mòn chủ tín...

Sau gần một thập niên khủng hoảng và cú sốc không có thuốc chữa, nhà nước Nga nay rất suy yếu, không áp chế được một kỷ luật thuế khóa. Các ước lượng khác nhau cho thấy số thất thoát vốn nhà nước trong giai đoạn 1990 - 1995 xê dịch từ 35 đến 400 tỷ USD trong khi số tiền mặt cất dấu nơi người dân, do không tin nơi hệ thống ngân hàng, lên đến 49 tỷ USD. Tuy khó xác minh được các số liệu này, song dầu sao chúng cũng rất có ý nghĩa khi biết rằng để cải tổ và hiện đại hóa nền công nghiệp Nga, sẽ cần đến một số vốn đầu tư từ 150 đến 300 tỷ USD"...

III. NGÃ BA ĐƯỜNG

Cuộc khủng hoảng hiện tại ở Nga cho thấy có vẻ như đang là thời điểm tổng kết một cách khắt nghiệt quá trình cải cách đã qua hơn là một sự thay đổi nhân sự. Kết quả hay hậu quả của cuộc "tổng kết" này sẽ phản ánh trên đường lối kinh tế mà một chính phủ mới ở Nga sẽ đeo đuổi. Tất nhiên, không loại trừ khả năng sẽ lại có một thỏa hiệp giữa các xu hướng khác nhau vì dầu sao, để ra khỏi cơn khủng hoảng này, mà chủ yếu là nợ nước ngoài cần thanh toán - xu hướng nào chẳng nữa cũng phải trả nợ nước ngoài và cần đến đồng vốn nước ngoài để...trả nợ (nước ngoài) đáo hạn và trả nợ lương công nhân khi mà trên 20 triệu công nhân không nhận được lương từ nhiều tháng qua (lên đến khoảng 15 tỷ USD cho đến mùa xuân năm nay, (nguồn: *Le Monde Diplomatique* 7.1997). In thêm tiền để trả lương (và để ra khỏi quá trình "liệu pháp cú sốc" đã qua) là một biện pháp mà Chủ tịch IMF Michel Camdessus từ giữa tuần trước đã báo động là sẽ càng làm cho lạm phát trầm trọng hơn. Trong khi đó, EU, một trong những chủ nợ lớn nhất của Nga, cũng đã dọa sẽ không tiếp tục chi viện thêm tiền mặt hoặc xét lại việc thanh toán các khoản nợ cũ của Nga nếu như Nga thay đổi đường lối kinh tế. Như biện pháp "hoàn thanh toán nợ nước ngoài trong vòng 3 tháng" của cựu Thủ tướng Kirienko, nước Nga có 3 tháng để tìm ra một con đường tối ưu để có thể ra khỏi cuộc khủng hoảng công nợ hiện tại■